

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
TỈNH Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HSST
Ngày 12 - 02 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuần; Bà Trương Thị Lê Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, Tòa án nhân dân huyện Q đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2017/HSST ngày 24 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2018/QĐXX-HS ngày 01 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: PHẠM DUY P – sinh năm 1984 tại Đ; nơi cư trú: số nhà 07 khu dân cư 1, ấp Đ, xã T, huyện Q, tỉnh Đ; nghề nghiệp: phụ xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Duy T – sinh năm 1939 và bà Trần Thị B – sinh năm 1948; bị cáo chưa vợ, con; tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 31/3/2017 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 31/6/2017; bị bắt giam ngày 24/11/2017 đến nay “có mặt”

- Bị hại: Bà NGUYỄN THỊ T – sinh năm 1959

Nơi cư trú: số nhà 19 khu dân cư 3, ấp T, xã P, huyện Q, tỉnh Đ “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Duy P là đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 24/11/2017, P đi nhờ xe của đối tượng tên “Cu Hón”(chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến quán cà phê “Chiều tím” thuộc ấp T, xã P, huyện Q, tỉnh Đ để uống cà phê. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, P đi bộ vào đường trong ấp T tìm người quen để đi nhờ xe về nhà. Khi P đi được khoảng 200m thì thấy nhà bà Nguyễn Thị T mở cửa nhưng trong phòng khách không có người trông coi nên nảy sinh ý định vào trộm cắp tài sản bán lấy tiền mua ma túy đá sử dụng.

P đi vào trong nhà và nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 3 màu trắng, có vỏ bao màu đen của bà T để trên bàn kê bên trái trong phòng khách nên đã lén lút lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần của mình và đi ra ngoài. Lúc này bà T từ dưới nhà đi lên phát hiện P có dấu hiệu khả nghi nên truy hô. P chạy bộ ra Quốc lộ 20, thấy có 01 xe buýt hướng từ huyện Thống Nhất đi đến, khi P chuẩn bị lên xe buýt thì bị người dân đuổi theo bắt quả tang P cùng chiếc điện thoại P vừa trộm cắp được.

Theo bản Kết luận định giá tài sản ngày 27/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Q, kết luận: chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 3, màu trắng, vỏ bao màu đen của bà T có giá trị là 2.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 23 tháng 01 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố bị cáo Phạm Duy P “Tội trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo từ 08 đến 10 tháng tù.
- Bị cáo Phạm Duy P nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên

tòa, bị cáo Phạm Duy P và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ để kết tội đối với các bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Duy P đã khai nhận tội; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với hành vi phạm tội mà Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố nên Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 10 giờ ngày 24/11/2017, Phạm Duy P đã có hành vi lén lút vào nhà của bà Nguyễn Thị T ở tại ấp T, xã P, huyện Q trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy Note 3, màu trắng có vỏ bao màu đen. Trị giá tài sản thiệt hại là 2.500.000 đồng, do đó, hành vi của bị cáo Phạm Duy P đã cấu thành “Tội trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Duy P là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị T; làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, nhất là trong dịp tết cổ truyền Mậu Tuất đang đến gần. Do đó Tòa án cần áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, tương xứng với tính chất mức độ, hành vi và hậu quả mà bị cáo Phạm Duy P đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Phạm Duy P thì thấy rằng: Mặc dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, đã từng bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T áp dụng biện pháp Giáo dục tại cấp xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi được giáo dục bị cáo không nỗ lực tu dưỡng bản thân, sống có ích cho gia đình và xã hội mà lại phạm tội trộm cắp tài sản nên cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Tài sản phạm tội có giá trị không lớn, đã thu hồi và trả cho bà T nên bị cáo được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[4] Về biện pháp tư pháp:

- Chiếc điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy Note 3, màu trắng có vỏ bao màu đen đã thu hồi và trao trả cho cho bà Nguyễn Thị T. Bà T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

- Đối tượng tên “Cu Hón” đã chở bị cáo P đến quán cà phê “Chiều Tím”: qua quá trình xác minh, tại xã T không có đối tượng nào tên “Cu Hón”

nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Duy P phạm “Tội trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Duy P 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2017.

Buộc bị cáo Phạm Duy P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Duy P được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

TAND tỉnh Đ.

VKSND tỉnh Đ.

VKSND huyện Q.

Công an huyện Q.

Chi cục THA huyện Q.

Bị cáo, người bị hại, người liên quan.

Lưu hồ sơ, VP.

Lê Xuân Hòa